

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 07 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiêu và bà Nguyễn Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hòa, Kiểm sát viên.

Ngày 07/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/HSST-QĐ ngày 20/4/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Th, sinh năm 1999 tại xã S, huyện H, thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Thôn Miêng Thượng, xã S, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 11; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tiệp và bà Nguyễn Thị Chúc; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 05/01/2021 tại ngoại. “có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phan Thị A, sinh năm 1994

HKTT: Khu 14, xã Q, huyện TN, tỉnh Phú Thọ

2. Anh Đỗ Mạnh C, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu 3, xã B, huyện TT, tỉnh Phú Thọ

3. Anh Đỗ Thành N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 6, xã PT, huyện Phúc Thọ

4. Bà Tuấn Thị Ph, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Thượng Lộc, xã TL, huyện Phúc Thọ

Tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h40' ngày 30/12/2020, Công an huyện Phúc Thọ phối hợp với Công an xã TL tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở kinh doanh nhà nghỉ Tommy thuộc xã TL, huyện Phúc Thọ, do bà Tuấn Thị Ph là chủ hộ kinh doanh. Quá trình kiểm tra phát hiện: Tại phòng 401 bắt quả tang Nguyễn Thị Th đang có hành vi bán dâm cho anh Đỗ Mạnh C. Tại phòng 404 bắt quả tang chị Phan Thị A và anh Đỗ Thành N đang mua bán dâm.

Đồ vật, tài sản tạm giữ:

Tại phòng 401:

- Thu giữ trên nền nhà 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng;
- Thu giữ của Nguyễn Thị Th số tiền 9.870.000đồng (*chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*) và 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng, đã cũ;
- Thu giữ của anh Đỗ Mạnh C số tiền 380.000đồng (*ba trăm tám mươi nghìn đồng*) và 01 (một) điện thoại di động Iphone 6, màu vàng, đã cũ.

Tại phòng 404:

- Thu giữ trên nền nhà 01 (một) bao cao su đã qua sử dụng;
- Thu giữ của chị Phan Thị A số tiền 440.000đồng (*bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*) và 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng, đã cũ;
- Thu giữ của anh Đỗ Thành N 01 (một) điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, đã cũ.

Kết quả điều tra xác định: Thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Thị Th quen biết anh Đỗ Mạnh C (*có tài khoản là Trung Kiên*). Ngày 29/12/2020, anh Cường nhắn tin cho Thành qua mạng Facebook (*tên tài khoản mei mei*) hỏi Thành "*có đi A không*". Thành hiểu là đi bán dâm cho Cường, nên Thành nói giá bán dâm cho Cường là 3.000.000đồng/1 lượt, Cường đồng ý. Sau đó, Cường rủ Thành đi "B" (Thành hiểu là Cường rủ Thành đi ăn, uống cùng), Thành nói giá đi ăn, uống cùng Cường là 1.000.000 đồng, Cường đồng ý và hứa sẽ trả cho Thành 2.000.000 đồng tiền đi ăn nếu Thành nhiệt tình, Thành đồng ý. Cường hẹn trưa ngày 30/12/2020 sẽ đón Thành để đi ăn uống rồi mua bán dâm.

Trước ngày 29/12/2020, Cường và bạn là anh Nguyễn Thành Nam có rủ nhau đi ăn tất niên vào ngày 30/12/2020, nên sau khi rủ được Thành đi ăn cùng,

Cường nói với Nam là Cường rủ được một người bạn gái mới quen đi ăn uống cùng, nếu Nam có người yêu thì rủ đi cùng. Nam bảo mới chia tay người yêu nên không có ai đi ăn cùng và bảo Cường nhờ bạn gái Cường rủ hộ thêm cho Nam một bạn gái khác đi ăn cùng. Cường đồng ý rồi cho Nam số điện thoại của Thành, bảo Nam trực tiếp liên lạc với Thành. Nam gọi điện thoại nhờ Thành rủ thêm một bạn gái đi ăn uống cùng Nam vào ngày 30/12/2020, Thành đồng ý và gửi ảnh của chị Phan Thị A cho Nam xem. Nam hỏi Thành “*sau khi ăn xong thì Cường và Thành có đi chơi đâu không*” thì Thành nói sau khi ăn xong thì Cường và Thành sẽ mua bán dâm với nhau. Do cũng muốn mua dâm nên Nam bảo Thành nói với chị Anh sau khi ăn uống xong, thì Anh đi bán dâm cho Nam. Do Thành và Anh đều là gái bán dâm chơi cùng nhau, nếu khách có nhu cầu muốn mua dâm thì Thành và Anh giới thiệu cho nhau, nếu có 02 khách thì sẽ cùng nhau đi bán dâm. Thành nói với Nam giá mua dâm với Anh là 3.000.000 đồng/lượt, nếu đi ăn thì thêm 1.000.000 đồng, tổng cộng là 4.000.000 đồng, Nam đồng ý và hứa cho Thành thêm 500.000 đồng là tiền cảm ơn về việc Thành giới thiệu. Sau đó, Thành nhắn tin rủ chị Anh đi ăn uống và đi bán dâm cho khách, tổng cộng được 4.000.000 đồng. Chị Anh đồng ý.

Sáng ngày 30/12/2020, Cường và Nam thuê xe taxi đón Thành và Anh ở khu vực Mỹ Đình, Hà Nội rồi tất cả cùng nhau đi ăn uống. Ăn xong, Cường đưa cho Thành 5.000.000 đồng gồm tiền mua dâm 3.000.000 đồng và 2.000.000 đồng là tiền đi ăn uống cùng như đã thỏa thuận. Thấy Cường đưa tiền cho Thành, thì Nam cũng bảo Cường đưa tiền, vì trước khi đến quán ăn, Nam đưa nhờ Cường cầm hộ 4.500.000 đồng. Khi Cường lấy tiền trong túi đưa thì Nam bảo Cường đưa luôn hộ cho Thành (*vì khi nhắn tin với Thành, Nam hỏi Thành đưa tiền cho ai, Thành bảo Nam đưa cho ai cũng được*). Cường lấy tiền 4.500.000 đồng đưa cho Thành, Thành hiểu 3.000.000 đồng là tiền Nam trả mua dâm, 1.000.000 đồng là tiền của Anh đi ăn uống và 500.000 đồng là tiền Nam cảm ơn Thành như đã hứa từ trước. Thành cầm tất cả tiền cất vào túi rồi nói cho Anh biết là Thành đã cầm tiền, lúc nào xong việc thì Thành sẽ đưa tiền cho Anh (tiền công đi ăn, và tiền bán dâm của Anh). Sau đó, Cường, Nam, Thành và Anh đến nhà nghỉ Tommy thuộc xã TL, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội. Thành và Cường vào phòng 401, còn Nam và Anh vào phòng 404 mua bán dâm. Khi các đối tượng đang quan hệ tình dục với nhau thì bị bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 16/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội Môi giới mại dâm theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên Nguyễn Thị Th phạm tội Môi giới mại dâm. Áp dụng khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Không phạt hình phạt bổ sung. Đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai:

Nguyễn Thị Th và anh Đỗ Mạnh C biết nhau qua mạng Facebook. Anh Cường nhắn tin qua Facebook rủ Thành đi ăn và bán dâm cho anh Cường với giá 5 triệu đồng. Thành đồng ý. Hai bên hẹn nhau ngày 30/12/2020 sẽ gặp nhau để đi ăn và mua bán dâm. Cường nói với Nam (bạn của Cường) là Cường rủ được một người bạn gái mới quen đi ăn uống cùng, nếu Nam có người yêu thì rủ đi cùng. Nam bảo mới chia tay người yêu nên không có ai đi ăn cùng và bảo Cường nhờ bạn gái Cường rủ thêm cho Nam một bạn gái khác đi ăn cùng. Cường đồng ý rồi cho Nam số điện thoại của Thành, bảo Nam trực tiếp liên lạc với Thành. Nam gọi điện thoại nhờ Thành rủ thêm một bạn gái đi ăn uống cùng và bán dâm cho Nam. Thành đồng ý và gửi ảnh của chị Phan Thị A cho Nam xem. Thành nói với Nam giá mua dâm với Anh là 3.000.000 đồng/lượt, nếu đi ăn thì thêm 1.000.000 đồng, tổng cộng 4.000.000 đồng, Nam đồng ý và hứa cho Thành thêm 500.000 đồng cảm ơn về việc Thành giới thiệu. Sau đó, Thành nhắn tin rủ chị Anh đi ăn uống và đi bán dâm cho khách, tổng cộng được 4.000.000 đồng. Chị Anh đồng ý.

Ngày 30/12/2020, Cường và Nam thuê taxi đón Thành và Anh đi ăn. Ăn xong, Cường đưa cho Thành 5 triệu đồng là tiền Cường mua dâm và trả công đi ăn cùng cho Thành và 4.5 triệu đồng là tiền của Nam mua dâm của chị Anh, trả công đi ăn cùng của chị Anh và cảm ơn Thành do đã giới thiệu chị Anh cho Nam như đã hứa từ trước. Thành cầm toàn bộ số tiền này rồi cả bốn người đến nhà nghỉ Tommy ở xã TL, huyện Phúc Thọ. Cường và Thành vào phòng 401 còn Nam và Anh vào phòng 404 để mua bán dâm. Khi cả hai đôi nam nữ đang quan hệ tình dục thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, với biên bản kiểm tra hành chính, phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 29/12/2020, Nguyễn Thị Th đã có hành vi làm trung gian dẫn dắt để chị Phan Thị A thực hiện việc bán dâm cho anh Đỗ Thành N. Ngày 30/12/2020, Khi anh Nam và chị Anh đang mua bán dâm tại nhà nghỉ Tommy thuộc xã TL, huyện Phúc Thọ thì bị bắt quả tang. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Nguyễn Thị Th đã cấu thành tội Môi giới mại dâm quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, thuần phong, mỹ tục, vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục, phòng ngừa.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập khác nên không phạt hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng, đã cũ, số Imei 357269097819296, có lắp 01 sim thu giữ của Nguyễn Thị Th; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6, màu vàng, đã cũ, số Imei 358369062798480, có lắp 01 sim thu giữ của Đỗ Mạnh C; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng, đã cũ, số Imei 357288096106075, có lắp 01 sim thu giữ của Phan Thị A và 01 (một) điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, đã cũ, số Imei 013327009614209, có lắp 01 sim thu giữ của Đỗ Thành N đều là công cụ, phương tiện mà bị cáo và các đối tượng sử dụng để giao dịch mua, bán dâm nên tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Thị Th, trong đó tiền bán dâm của Thành là 3.000.000 đồng, tiền công đi ăn của Thành là 2.000.000 đồng và tiền công của Thành giới thiệu, môi giới Phan Thị A bán dâm cho Nam là 500.000 đồng, tiền bán dâm của Anh là 3.000.000 đồng, tiền công đi ăn của Anh là 1.000.000 đồng là tiền do phạm tội mà có hoặc liên quan đến tội phạm nên tịch thu, sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 370.000 đồng thu của Nguyễn Thị Th, số tiền 380.000 đồng thu giữ của Đỗ Mạnh C và số tiền 440.000 đồng thu giữ của Phan Thị A đều không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu, nay không ai có yêu cầu đề nghị gì khác nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

[7]. Đối với anh Đỗ Mạnh C và anh Đỗ Thành N là những người có hành vi mua dâm. Công an huyện Phúc Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền.

Đối với chị Phan Thị A có hành vi bán dâm. Công an huyện Phúc Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền.

Đối với bà Tuấn Thị Ph là chủ cơ sở kinh doanh nhà nghỉ Tommy. Bà Phúc chưa quản lý chặt chẽ hoạt động của nhà nghỉ nên để xảy ra hoạt động mua bán dâm ở trong nhà nghỉ vào ngày 30/12/2020. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố Nguyễn Thị Th phạm tội Môi giới mại dâm.

Xử phạt: Nguyễn Thị Th 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày 07/5/2021.

Giao Nguyễn Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng. Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS Max màu vàng đồng đã cũ, số Imei 357269097819296, lắp 01 sim thu của Nguyễn Thị Th; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 màu vàng đã cũ, số Imei 358369062798480, lắp 01 sim thu của Đỗ Mạnh C; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS Max màu vàng đã cũ, số Imei 357288096106075, lắp 01 sim thu của Phan Thị A và 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5 màu trắng đã cũ, số Imei 013327009614209 lắp 01 sim thu của Đỗ Thành N. (Toàn bộ vật chứng này Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ đang lưu giữ theo biên bản giao nhận ngày 29/3/2021). Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 9.500.000đ (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) thu của Phan Thị A. (Số tiền này Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản số 39490105273600000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ tại Kho bạc Nhà nước Phúc Thọ ngày 17/3/2020).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;